Nhà sản xuất Pháp từ 1964

www.gys.fr

04/2023

HƯỚNG DẪN ĐỂ CHỌN ĐÚNG

LOẠI CON LĂN?

Một phần thiết yếu của bất kỳ nguồn hàn bán tự động nào, các con lăn phải tương thích với bộ cấp dây cũng như dây hàn MIG / MAG đang được sử dụng. Con lăn nhằm đưa dây vào mỏ hàn và do đó, đưa dây vào quá trình hàn.

Ba yếu tố sau đây cần được tính đến khi chọn con lăn:
- Con lăn có khít với trục quay không?
- Loại rãnh có phù hợp với dây bạn đang sử dụng không?
- Dây hàn có khít với rãnh này không?

1. Các loại con lăn khác nhau

Cuộn cấp dây có động cơ có thể có hai hoặc bốn con lăn tùy thuộc vào công suất. Kích thước của cuộn dây sẽ liên quan đến sử dụng và loại cuộn được dẫn động (cuộn 15 kg sẽ khó quay hơn và sẽ đòi hỏi nhiều lực truyền động hơn).

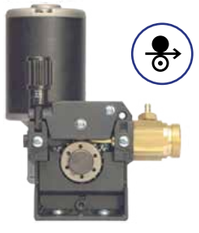

Cuộn nạp dây có đáy cạnh vai mặt con lăn có đáy cạnh

Cuộn dây nạp có đáy cạnh vai hai con lăn có đáy cạnh

Cuộn nạp dây hàn có đáy cạnh vai bạn con lăn có đáy cạnh

Có hai loại con lăn để giúp tạo thành cuộn cấp dây có động cơ:

a. Các con lăn truyền động cơ sử dụng chuyển động quay để truyền dây vào máy.
NB: các con lăn động cơ được đặt ở dưới cùng của cuộn cấp dây có động cơ (➰). Nếu anh chị sử dụng mô hình có bốn con lăn, hai con lăn còn lại sẽ nằm ở trên cùng (➰).

b. Mục đích của lực áp trên con lăn là giữ dây trong rãnh và dẫn hướng chính xác về phía mỏ hàn.
NB: Trên các cuộn cấp dây có động cơ, các con lăn để tạo lực ép được đặt ở trên cùng (biểu tượng GYS).➰ Các con lăn có áp suất có thể dùng được động cơ. (➰). Khi bốn con lăn được sử dụng giống nhau, thì được gọi là các con lăn đôi.

NB: càng có nhiều con lăn cơ giới thì dây càng trơn tru và khó đứt.

2. Các loại con lăn của GYS

Có sáu loại con lăn tương ứng cho cuộn dây hàn của GYS (A, B, C, D, E và F).

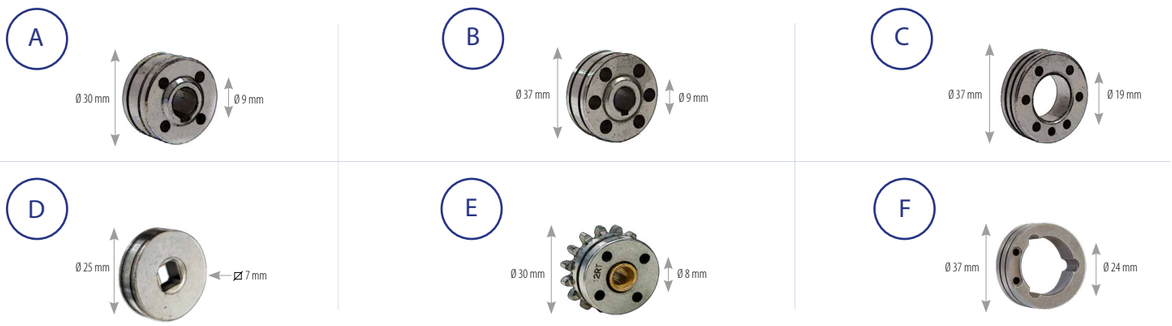

3. Các loại rãnh

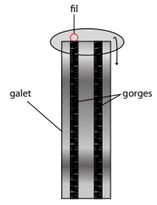

Hai-chiều nhìn

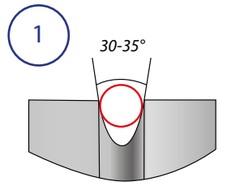

V-groove
Thép/Thép không gỉ

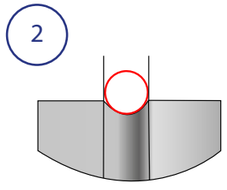

U-groove
nhôm

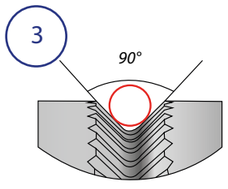

Rãnh chữ V
Dây hàn flux-cored

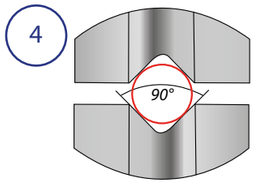

Twin V-groove
nhôm

4. Chọn đúng loại con lăn

Để xác định chính xác loại con lăn, hãy xem bảng B (A, B, C, D, E và F). Để chọn dây thích hợp nhất về đường kính và vật liệu, hãy xem Bảng A.

Ví dụ : Nếu người dùng hàn bằng MULTIPEARL 211.4 và muốn hàn dây nhôm đường kính 0.8 mm, người hàn có thể sử dụng 2 con lăn loại B, ref. 042377.

A. Các mã cho con lăn của GYS

		Loại A	Loại B		Loại C		Loại D	Loại F	Loại E	
		x1	*x1*	*x2*	*x2*	*x4*	*x1*	*x4*		*x2*
Thép/ Thép không gỉ ①	Ø 0.6 / 0.8	042339	042087	042353	041738	—	039483	061859	Ø 0.6 < 1.6	038561
	Ø 0.8 / 1.0	041189	042100	042360	042094	—	—	061866		
	Ø 1.0 / 1.2	062221	042179	046849	042117	—	—	061873		
	Ø 1.2 / 1.4	—	—	—	039780	—	—	—		
	Ø 1. 2 / 1.6	—	—	042384	041752	—	—	061880		
Alu ②④	Ø 0.8 / 1.0	041196	042155	042377	042148	—	039469	061897	Ø 1.0	038578
	Ø 1.0 / 1.2	062214	042186	040915	042162	—	—	061903	Ø 1.2	038585
	Ø 1. 2 / 1.6	—	—	042391	041776	—	—	061910	Ø 1.6	038592
Dây hàn flux-cored ③	Ø 0.6 / 0.9	068933	068940	—	—	—	068926	—	—	—
	Ø 0.8 / 0.9	046856	—	—	—	—	039476	—	—	—
	Ø 0.9 / 1.0	—	—	—	—	—	044081	—	—	—
	Ø 0.9 / 1.1	—	—	—	—	—	—	061927	—	—
	Ø 0.9 / 1.2	042346	042131	042407	042124	—	—	—	—	—
	Ø 1.2 / 1.4	—	—	—	—	047693	—	—	Ø 1.2	038608
	Ø 1.2 / 1.6	—	—	—	038646	—	—	061934	Ø 2.4	038622
	Ø 1.4 / 2.0	—	—	—	—	—	—	061941	—	—
	Ø 1.6 / 2.0	—	—	—	037113	—	—	—	Ø 1.6	038615
	Ø 1.6 / 2.4	—	—	—	—	040519	—	061958	—	—
	Ø 1.8 / 2.0	—	—	—	061743	—	—	—	Ø 1.8	061750
	—	—	—	—	—	—	—	—	Ø 2.0	037106
	—	—	—	—	—	—	—	—	Ø 2.4	038622

B. Để chọn loại con lăn dựa vào máy hàn

SẢN PHẨM	Loại con lăn	Số con lăn	Con lăn cơ giới	Loại con lăn được cấp sẵn	Dây hàn flux-cored						Dây thép / thép không gỉ					Dây nhôm đặc				Dây hàn MIG / MAG		
					0.6	0.9-1.0	1.2	1.6	2.0	2.4	0.6	0.8	1.0	1.2	1.6	0.8	1.0	1.2	1.6	Ø100	Ø200	Ø300
SMARTMIG																						
SMARTMIG 110	**D**	2	1	90°V khía - 0,9	■	■														■		
SMARTMIG 142	**A**	2	1	35° V - 0.6 / 0.8	■	■					■	■				■				■	■	
SMARTMIG 152	**A**	2	1	35° V - 0.6 / 0.8	■	■					■	■				■	■			■	■	
SMARTMIG 162	**A**	2	1	35° V - 0.6 / 0.8	■	■	■				■	■	■			■	■			■	■	
SMARTMIG 182	**A**	2	1	35° V - 0.6 / 0.8		■	■				■	■	■			■	■				■	■
MONOGYS																						
MONOGYS 200-4CS	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■				■	■
MONOGYS 250-4CS	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0								■	■	■		■	■	■			■	■
MONOGYS 320-4CS	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■				■	■	■	■		■	■	■			■	■
EASYMIG																						
EASYMIG 85	**D**	2	1	90°V khía -0.6 / 0.9	■	■														■		
EASYMIG 110	**D**	2	1	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■				■		
EASYMIG 130	**D**	2	1	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■				■		
EASYMIG 140	**D**	2	1	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■				■		
EASYMIG 150	**A**	2	1	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■				■	■	
EASYMIG 160	**A**	2	1	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■	■			■	■	
MULTIPEARL																						
MULTIPEARL 210-2	**A**	2	1	35° V - 0.6 / 0.8	■	■	■				■	■	■			■	■			■	■	
MULTIPEARL 210-4 XL	**B**	4	2	35° V - 0.6 / 0.8	■	■	■				■	■	■			■	■				■	■
MULTIPEARL 211-4	**B**	4	2	35° V - 0.6 / 0.8	■	■	■				■	■	■			■	■				■	■
MULTIWELD																						
MULTIWELD 180M-C	**A**	4	2	35°V - 0.8 / 90°V khía - 0.9	■	■					■	■				■	■				■	■
MULTIWELD 200M-C	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■					■	■	■			■	■				■	■
MULTIWELD FV 220M-C	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■			■	■				■	■
MULTIWELD 250T-C	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■	■		■	■				■	■
MULTIWELD 320T-C	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■	■		■	■				■	■
MULTIWELD 200M	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■					■	■	■			■	■				■	■
MULTIWELD FV 220M	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■			■	■				■	■
MULTIWELD 250T	**A**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■	■		■	■				■	■
MULTIWELD 320T	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■	■		■	■				■	■
MULTIWELD 400T	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■				■	■	■	■	■	■	■	■	■		■	■
KRONOS																						
KRONOS 250M	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■	■		■	■	■			■	■
KRONOS 250T	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
KRONOS 320T	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
KRONOS 400T Duo	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
KRONOS 400T W	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
KRONOS 400T G	-	-	-	-																		
KRONOS 400T GW	-	-	-	-																		
WF 35	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
WF 50	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■		■	■
NEOMIG																						
NEOMIG 400 G	-	-	-	-																		
NEOMIG 500 G	-	-	-	-																		
WF 35	**B**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
WF 50	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■		■	■
EXAGON																						
EXAFEED-4L	**C**	4	2	35° V - 1.0 / 1.2	■	■	■	■	■	■	■	■	■			■	■	■	■			
NOMADFEED 425-4 CC/CV	**E**	4	2	35° V - 1.6	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■			■	■
	C			35° V - 1.2 / 1.6																		
NEOPULSE																						
NEOPULSE 220 C	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■			■	■	■			■	
NEOPULSE 220 C XL	**B**	4	2	35° V - 0.8 / 1.0		■	■				■	■	■			■	■	■			■	■
NEOPULSE 320 C	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■			■	■	■	■		■	■	■			■	■
NEOPULSE 400 CW	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■		■	■
NEOPULSE 400 G	**F**	-	-	-																		
NEOPULSE 500 G	**F**	-	-	-																		
NEOFEED-4W	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■		■	■
SMARTFEED M-4	**F**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2		■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■	■			
E GYS AUTO																						
E1 GYS AUTO	**B**	4	2	35° V - 0.6 / 0.8							■	■	■			■	■				■	■
E2 GYS AUTO	**B**	4 (x2)	2	35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■				■	■
				35° V - 0.6 / 0.8																		
E3 GYS AUTO	**B**	4 (x3)	2	35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■				■	
				35° V - 0.6 / 0.8							■	■	■			■	■				■	
				35° V - 0.8 / 1.0																		
AUTOPULSE																						
AUTOPULSE 220-M1	**B**	4	2	35°V - 1.0 /1.2							■	■	■			■	■	■				■
AUTOPULSE 220-M2	**B**	4 (x2)	2	35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■	■				
				35° V - 1.0 / 1.2							■	■	■			■	■	■			■	
AUTOPULSE 220-M3	**B**	4 (x3)	2	35° V - 0.6 / 0.8							■	■	■			■	■	■				
				35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■	■			■	
				35° V - 1.0 / 1.2							■	■	■			■	■	■			■	
AUTOPULSE 320-T1	**B**	4	4	35° V - 1.0 / 1.2							■	■	■			■	■	■			■	
AUTOPULSE 320-T3	**C**	4 (x3)	4	35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■	■				
				35° V - 0.8 / 1.0							■	■	■			■	■	■				
				35° V - 1.0 / 1.2							■	■	■			■	■	■			■	

GYS Pháp
1, Rue de la Croix des Landes CS 54159 - 53941 Saint-Berthevin Cedex
www.gys.fr / E-mail : contact@gys.fr / Fax : (+33) 2 43 68 35 21